Thứ Năm, Ngày 28 Tháng 9 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Thanh khoản vẫn ở mức thấp "

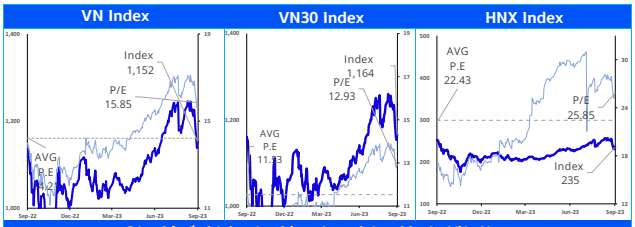
▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thanh khoản giảm mạnh, hai chỉ số chính giảm điểm cho thấy tâm lý tiêu cực của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 1.42 điểm, tương ứng với 0.12%, đạt 1,152.4 điểm; HNX-Index giảm 1.34 điểm (0.57%), đạt 234.5 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 15.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 691 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 502 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở STB và GMD.

▶ GAS (+2.92%), TCB (+3.22%) và PLX (+3.28%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VNM (-2.35%), SSB (-4.76%) và VHM (-1.33%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Khai khoáng và Bán lẻ là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: PVS và MWG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường hình thành cây nến rút chân khi phiên sáng giảm về 1,140 và lực cầu mua mạnh vào phiên chiều đẩy thị trường đóng cửa tại 1,152. Có thể thấy vùng 1,140 đang là vùng hỗ trợ tốt khi lực cầu 2 phiên gần đây luôn chủ động mua mạnh tại vùng này. Chỉ báo STOCH RSI đã cắt qua đường tín hiệu cho thấy xu hướng giá đã cải thiện tốt. Nhà đầu tư có thể chuẩn bị mua mới khi các phiên tới thị trường bật tăng rõ nét hơn. Hỗ trợ 1,140, kháng cự là 1,180 và xa hơn là 1,250.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,152	-0.1	-4.1	0.8	15.8	1.8	4,620,623
VN30 Index	1,164	-0.4	-4.0	0.3	12.9	1.7	3,308,345
VN Midcap	1,640	-0.2	-3.1	6.9	15.0	1.5	819,078
VN Smallcap	1,361	-0.1	-2.2	-0.9	23.0	1.1	244,671
HNX Index	235	-0.6	-4.2	-7.1	25.8	1.3	289,809
UpCom	88	-0.3	-3.6	3.0	13.4	1.8	1,078,253

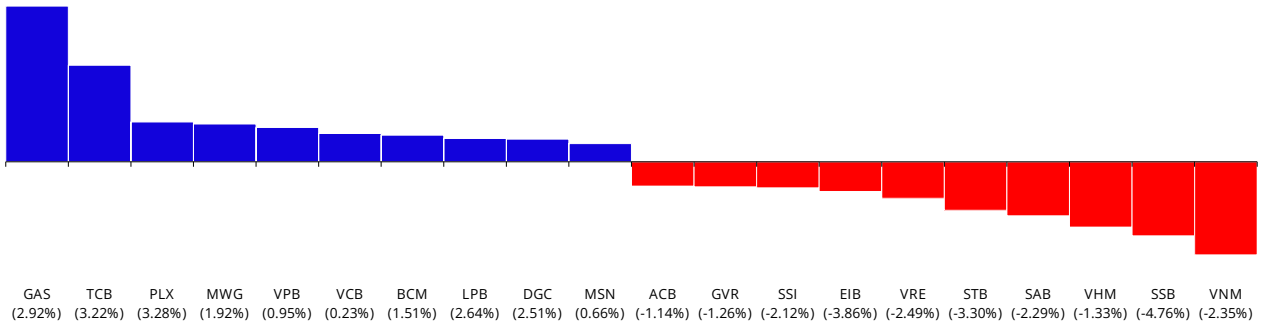
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.5	2.2	28.2	0.9	20.9	3.1	107,506
Bảo hiểm	0.0	-5.3	-4.9	-20.9	17.2	1.5	43,237
Bất động sản	-0.6	-17.2	-1.9	-27.4	13.6	1.4	733,469
CNTT	-0.4	-0.7	38.7	32.4	22.5	4.3	133,727
Dầu khí	3.4	0.6	42.7	13.2	43.1	2.6	62,501
Dịch vụ tài chính	-1.3	2.0	84.3	39.2	29.4	1.8	172,997
Tiện ích	1.8	1.6	10.6	2.2	12.5	2.2	335,521
Du lịch và Giải trí	-0.7	-2.4	-11.2	-11.5	n.a	8.7	90,399
Hàng & DV CN	0.7	3.2	21.0	13.6	13.1	1.7	138,103
Hàng CN & Gia dụng	-0.3	0.9	0.1	-2.6	11.0	1.8	51,870
Hóa chất	0.1	0.2	31.8	-6.8	8.0	1.5	172,530
Ngân hàng	-0.2	-1.4	20.9	21.4	9.0	1.7	1,763,488
Ô tô và phụ tùng	-0.9	-3.7	22.5	-2.0	13.3	1.1	21,953
Tài nguyên Cơ bản	0.4	-0.7	45.2	14.6	26.8	1.4	203,376
Th.phẩm & Đồ uống	-1.1	-4.7	-6.3	-12.7	20.7	3.0	465,933
Truyền thông	-2.4	35.1	75.2	-0.7	21.1	1.1	1,544
Xây dựng và Vật liệu	-0.3	-2.4	39.9	-0.2	23.0	1.3	109,562
Y tế	-0.9	-1.0	21.0	14.8	15.1	2.2	36,879

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	107	-0.1	1.1	2.4	3.5	2.9	-5.4
USD/JPY	149	-0.1	1.2	2.0	3.4	13.9	3.6
USD/CNY	7	-0.1	-0.1	0.2	0.9	5.9	1.4
KRW/USD	1,349	0.1	1.4	2.0	3.8	6.6	-5.1
EUR/USD	1	-0.1	1.4	2.9	3.8	1.8	-7.4
USD/VND	24,395	0.0	0.4	1.6	3.6	3.2	2.8
Dầu Thô	93	-0.2	4.3	16.7	34.4	16.4	13.8
Xăng	237	-8.8	-9.5	-15.2	-8.9	-3.6	-8.0
Khí đốt	3	-0.6	10.5	11.8	10.8	-35.6	-58.0
Than	160	0.0	-0.2	7.3	25.4	-60.3	-63.4
Vàng	1,875	0.0	-2.4	-2.4	-1.7	2.8	12.9
Thép cuộn	3,885	0.7	-1.3	-1.2	0.6	-6.3	-3.3

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phương Thảo
☎ (84-28) 6299 - 8004
✉ thao.np@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Đức Tiến
☎ (84-28) 6299 - 8011
✉ tien.ld@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1)VNZ – Truyền thông: Theo nguồn tin giấu tên của Reuters, Công ty cổ phần VNG đã hoãn kế hoạch niêm yết lần đầu ra công chúng trị giá 150 USD tại Mỹ cho đến năm 2024 do điều kiện thị trường biến động.

2)BAF – Thực phẩm và đồ uống: Lãnh đạo cấp cao liên tục biến động, BAF kinh doanh kém khả quan.

3)ACB – Ngân hàng: Ngày 27/9, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) công bố kết quả phát hành trái phiếu của Ngân hàng TMCP Á Châu. Cụ thể, ACB phát hành lô trái phiếu ACBL2325006, tổng giá trị phát hành là 2,000 tỷ đồng.

4)DGW – Bán lẻ: Chủ tịch Digiworld bất ngờ lộ diện tại Viettel Construction, chi phối hơn 5% vốn công ty

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – VPB

VPB – Ngân hàng: Ngô Chí Trung Johnny, con trai Chủ tịch VPBank đăng ký mua 70 triệu cổ phiếu trị giá gần 1,500 tỷ đồng, tương đương 70 triệu cổ phiếu VPBank và theo phương thức thỏa thuận với mục đích đầu tư.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	9/27/2023	9/28/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Du lịch và Giải trí	45.3	124	229	157	
2	Dầu khí	-0.8	137	157	159	
3	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-2.4	167	212	217	
4	Bán lẻ	-4.8	460	675	709	
5	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-5.1	1,038	1,242	1,308	
6	Truyền thông	-9.1	0	0	1	
7	Ngân hàng	-10.0	2,323	2,838	3,155	
8	Bất động sản	-30.4	3,327	2,840	4,082	
9	Y tế	-33.1	22	13	19	
10	Dịch vụ tài chính	-33.4	3,404	2,841	4,264	
11	Hóa chất	-35.1	896	665	1,026	
12	Thực phẩm và đồ uống	-37.9	1,006	804	1,295	
13	Xây dựng và Vật liệu	-40.2	1,126	855	1,430	
14	Bảo hiểm	-41.9	25	24	42	
15	Hàng cá nhân & Gia dụng	-45.8	130	96	178	
16	Tài nguyên Cơ bản	-46.8	1,096	923	1,734	
17	Công nghệ Thông tin	-48.5	427	177	344	

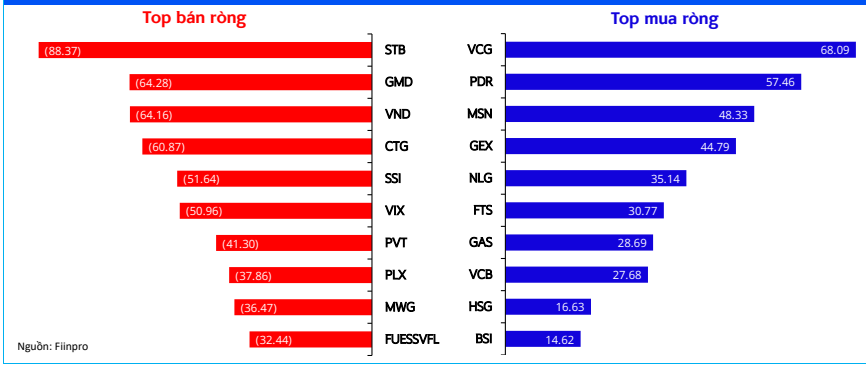
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
VJC	Vietjet Air	Du lịch và Giải trí	99,300	-0.4	0.0	-9.3	116	216.4	
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	65,800	2.8	1.2	44.9	91	219.8	
PVT	Vận tải Dầu khí PVTrans	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,200	4.6	0.4	28.2	46	243.7	
HDB	HDBank	Ngân hàng	17,300	-0.6	-1.4	24.7	48	205.1	
STB	Sacombank	Ngân hàng	30,750	-3.3	-4.9	36.7	7	907.5	
NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	27,900	4.5	9.6	80.0	128	82.7	
FTS	Chứng khoán FPT	Dịch vụ tài chính	43,000	7.0	-0.5	150.3	28	175.1	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	33,650	3.2	-1.9	30.2	22	213.2	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	30,850	-0.5	-2.7	13.2	15	238.5	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	91,500	2.9	3.1	8.2	44	83.1	
GSP	Gas Shipping	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	13,900	6.9	13.5	51.3	378	28.7	
PSH	TMại ĐT Dầu khí Nam Sông Hậu	Bán lẻ	11,500	5.0	-10.2	133.7	82	42.3	
TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	40,400	0.0	0.5	9.2	1,054	19.2	
BAF	Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thực phẩm và đồ uống	22,300	1.4	7.0	21.5	35	60.2	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	38,700	3.2	-2.4	80.0	6	193.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	27,900.0	4.5	9.6	80.0	9.2	27.90	
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	65,800.0	2.8	1.2	44.9	3.6	65.80	
GSP	Gas Shipping	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	13,900.0	6.9	13.5	51.3	14.7	13.90	
VJC	Vietjet Air	Du lịch và Giải trí	99,300.0	-0.4	0.0	-9.3	0.9	99.30	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	8,880.0	6.0	8.3	103.2	9.1	8.88	
TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	40,400.0	0.0	0.5	9.2	0.8	40.40	
FIR	Địa ốc First Real	Bất động sản	21,900.0	1.4	-5.0	-33.3	-0.3	21.90	
BKG	Đầu tư BKG Việt Nam	Hàng cá nhân & Gia dụng	4,420.0	0.5	-6.0	21.8	-3.4	4.42	
HDB	HDBank	Ngân hàng	17,300.0	-0.6	-1.4	24.7	-1.3	17.30	
PSH	TMại ĐT Dầu khí Nam Sông Hậu	Bán lẻ	11,500.0	5.0	-10.2	133.7	-3.5	11.50	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

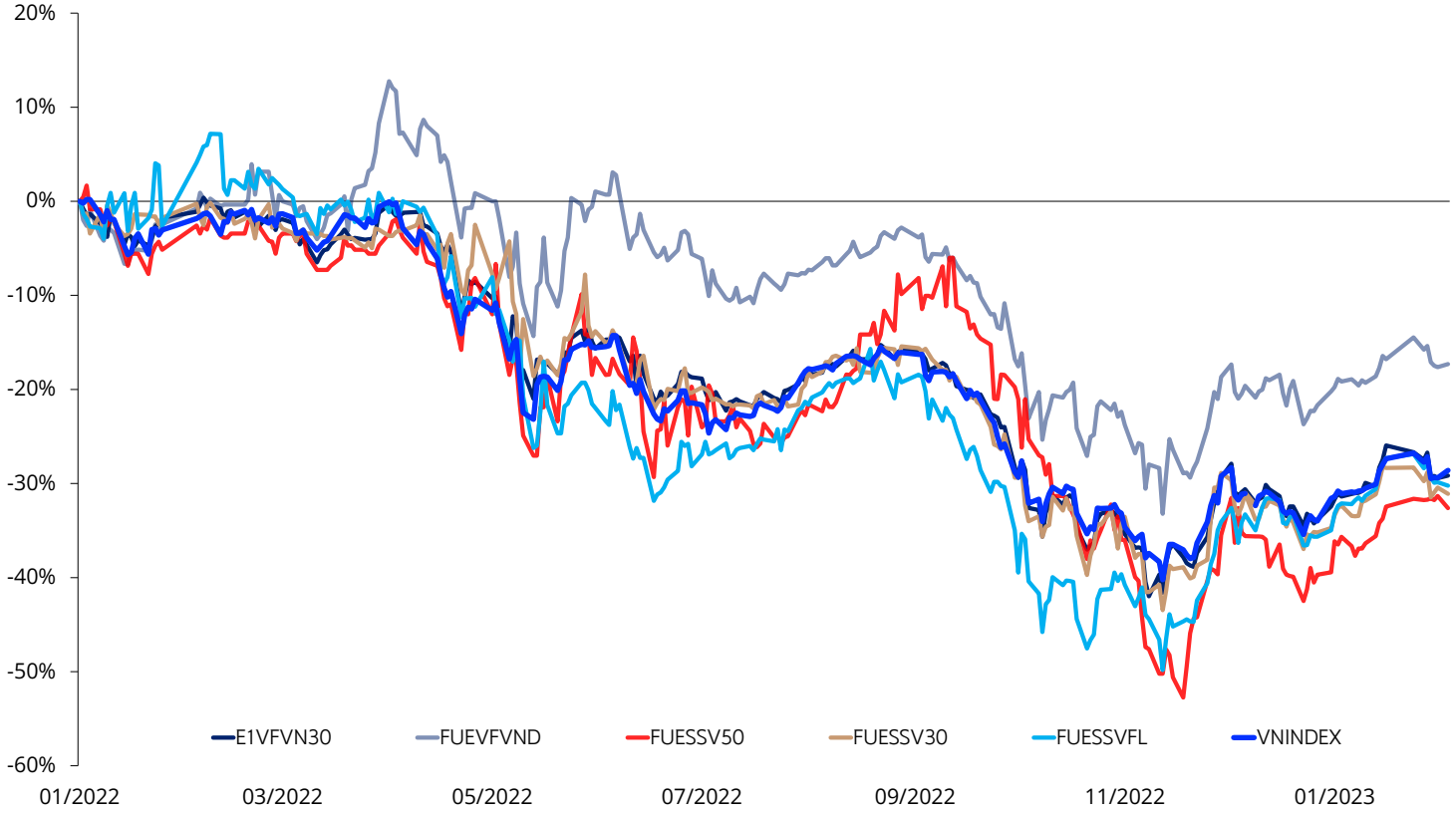
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
9/28/2023	1,104.4	1,607.2	-502.9
9/27/2023	1,508.9	1,194.0	314.9
9/26/2023	2,178.1	1,526.6	651.4
9/25/2023	1,962.7	1,260.8	701.9
9/22/2023	1,709.9	1,903.4	-193.5
9/21/2023	1,224.9	1,587.0	-362.1
9/20/2023	1,367.7	1,592.3	-224.6
9/19/2023	1,681.7	2,053.8	-372.1
9/18/2023	1,040.4	1,536.0	-495.6
9/15/2023	2,620.3	2,495.2	125.0
9/14/2023	1,329.2	1,535.2	-206.1
9/13/2023	1,699.0	2,900.2	-1,201.3
9/12/2023	1,776.6	1,639.4	137.2
9/11/2023	1,344.2	2,344.1	-999.9
9/8/2023	1,770.1	1,690.0	80.1
9/7/2023	1,242.5	2,129.3	-886.8

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,000	0.0%	-3.8%	15.4%	328,100	6.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,450	-0.3%	-0.2%	31.3%	24,500	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,600	0.4%	-1.7%	29.6%	1,318,200	24.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	26,400	-0.4%	1.1%	17.9%	591,500	15.6	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,480	-0.1%	-2.6%	19.5%	171,800	2.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,340	0.3%	-2.8%	14.9%	11,000	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,770	-0.3%	-4.1%	15.5%	2,400	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,500	-1.0%	-3.1%	17.7%	2,500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,550	-1.0%	-5.4%	13.5%	3,200	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,190	0.3%	-2.6%	25.8%	13,000	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,770	0.0%	0.4%	27.9%	600	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,000	0.0%	0.7%	n.a	500	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,700	-0.3%	-4.7%	n.a	5,400	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	303.8	-9.1	-48.4	-0.8	26.2	1.0	1.83	1.8	12.1	60.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.2	0.0	0.1	0.3	47.3	1.0	1.70	1.6	12.1	48.0
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	180.7	-10.8	-16.0	18.8	35.8	0.9	1.35	1.4	8.9	84.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	780.4	-38.6	-75.1	6.6	30.9	0.9	1.90	1.9	11.0	86.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	3.1	27.7	0.9	1.70	1.7	13.0	43.4
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.3	0.0	0.3	0.6	33.6	0.9	1.85	1.7	11.5	60.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.3	-0.6	0.1	26.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	0.8	24.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	25.0	1.5	12.0	-1.9	34.4	0.9	1.85	1.7	11.5	60.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	4.3	0.0	0.5	n.a	33.8	1.2	1.54	1.6	16.0	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.1	0.0	6.3	n.a	22.4	1.0	1.57	1.4	8.6	68.3
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.9	6.4	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-1.4	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.